

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 629 /QĐ-BKHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Văn kiện Dự án “Mở rộng các loại hình doanh nghiệp
đăng ký trên Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia”**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 01 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 07/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dự án “Mở rộng các loại hình doanh nghiệp đăng ký trên Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia” do Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO) tài trợ từ nguồn viện trợ không hoàn lại của Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO);

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đăng ký kinh doanh và Vụ trưởng Vụ Kinh tế đối ngoại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Văn kiện dự án “Mở rộng các loại hình doanh nghiệp đăng ký trên Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia” do Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO) tài trợ từ nguồn viện trợ không

hoàn lại của Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: “Mở rộng các loại hình doanh nghiệp đăng ký trên Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia”

Tên Tiếng Anh: “Expansion of the national business registration system (NBRS) to new business entities”.

2. Tên nhà tài trợ: Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO) tài trợ từ nguồn viện trợ không hoàn lại của Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO).

3. Cơ quan chủ quản: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

4. Chủ dự án: Cục Quản lý đăng ký kinh doanh

5. Thời gian thực hiện: 48 tháng (2014-2018)

6. Địa điểm thực hiện: Toàn quốc

7. Mục tiêu và kết quả chủ yếu:

7.1. Mục tiêu:

7.1.1. Mục tiêu dài hạn:

Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi đối với khu vực tư nhân thông qua việc tăng cường năng lực cho Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và các Phòng Đăng ký kinh doanh (thuộc các Sở Kế hoạch và Đầu tư), các Bộ và cơ quan liên quan.

7.1.2. Mục tiêu ngắn hạn:

Cục Quản lý đăng ký kinh doanh và các Phòng Đăng ký kinh doanh đủ khả năng cung cấp thông tin chính xác, có giá trị pháp lý về các tổ chức kinh doanh cho cộng đồng doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước và công chúng một cách độc lập, không phụ thuộc vào các nhà tài trợ quốc tế.

7.2. Kết quả chủ yếu:

- Kết quả 1: Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc thành lập và đăng ký doanh nghiệp được rà soát và sửa đổi để giảm thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp; xây dựng dự thảo luật mới về việc cho phép các tổ chức kinh doanh đăng ký doanh nghiệp trên Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia (TTĐKDNQG); cấp mã số doanh nghiệp thông qua Hệ thống TTĐKDNQG và lưu trữ, cung cấp báo cáo tài chính của doanh nghiệp (công ty cổ phần, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp nhà nước).

- Kết quả 2: Hệ thống TTĐKDNQG được nâng cấp cho phép tích hợp các loại hình doanh nghiệp mới, theo dõi việc tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý của các doanh nghiệp này, cấp mã số doanh nghiệp trên Hệ thống TTĐKDNQG, bổ sung công nghệ khai thác dữ liệu và cải thiện hệ thống báo cáo.

- Kết quả 3: Kế hoạch phát triển dài hạn của Cục Quản lý đăng ký kinh doanh được xây dựng, bao gồm lộ trình cụ thể để từng bước phát triển bền vững về mặt tài chính nhờ vào lệ phí thu được và ngân sách nhà nước được phân bổ.

- Kết quả 4: Năng lực của cán bộ Cục Quản lý đăng ký kinh doanh và Phòng Đăng ký kinh doanh được nâng cao thông qua các hoạt động đào tạo.

- Kết quả 5: Các chương trình nâng cao nhận thức cho các bên liên quan và cộng đồng được xây dựng và thực hiện.

- Kết quả 6: Báo cáo đánh giá Dự án được xây dựng trên cơ sở kết quả khảo sát trước khi Dự án bắt đầu và khi Dự án kết thúc.

- Kết quả 7: Các hoạt động về quản lý, kỹ thuật, vận hành và hỗ trợ khác được tổ chức thực hiện để thực hiện mục tiêu của Dự án.

8. Tổng vốn của dự án:

Tổng kinh phí thực hiện dự án là 5.450.000 USD, bao gồm:

- Vốn ODA viện trợ không hoàn lại: 4.750.000 USD

- Vốn đối ứng: 14.700.000.000 đồng (tương đương 700.000 USD), trong đó 6.300.000.000 đồng tiền mặt và hiện vật tương đương 8.400.000.000 đồng.

9. Nguồn và cơ chế tài chính trong nước:

- Đối với vốn ODA: cấp phát 100% từ ngân sách nhà nước.

- Vốn đối ứng cho dự án do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tự chịu trách nhiệm bố trí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước

Điều 2: Giao Cục Quản lý đăng ký kinh doanh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện Dự án được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo đúng các quy định hiện hành về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, tiến độ và yêu cầu của Dự án.

Điều 3: Giao Cục Quản lý đăng ký kinh doanh trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định thành lập Ban Quản lý dự án; phối hợp với Văn phòng Bộ bố trí vốn đối ứng cho hoạt động của Dự án.

Điều 4: Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Kinh tế đối ngoại, Cục trưởng Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Chánh Văn phòng Bộ và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Vụ TCCB;
- Văn Phòng Bộ;
- Cục QLĐKKD;
- Lưu: VT, KTĐN._L

